

Số: 61/BC-STP

Hà Tĩnh, ngày 10 tháng 3 năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 10/3/2023)**

Thực hiện Công văn số 955/UBND-NC<sub>1</sub> ngày 08/3/2023 của UBND tỉnh về việc giao tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), sau khi rà soát, Sở Tư pháp báo cáo tình hình tiếp nhận và giải quyết TTHC từ ngày 01/01/2022 đến ngày 10/3/2023 như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT TTHC**

##### **1. Tổng số TTHC đang thực hiện tiếp nhận trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tư pháp**

- Số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp: **120** TTHC, trong đó có **108** TTHC áp dụng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; **12** TTHC lĩnh vực Trợ giúp pháp lý được thực hiện tại Trụ sở Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh.

- Số TTHC thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Tư pháp áp dụng tại UBND cấp huyện: **30** TTHC.

- Số TTHC thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Tư pháp áp dụng tại UBND cấp xã: **43** TTHC.

##### **2. Số TTHC có yêu cầu thành phần hồ sơ là Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú, giấy xác nhận thông tin nơi cư trú**

- Số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp có yêu cầu thành phần hồ sơ là Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú, giấy xác nhận thông tin nơi cư trú: **04** TTHC.

- Số TTHC thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Tư pháp áp dụng tại UBND cấp huyện có yêu cầu thành phần hồ sơ là Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú, giấy xác nhận thông tin nơi cư trú: **03** TTHC.

- Số TTHC thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Tư pháp áp dụng tại UBND cấp xã có yêu cầu thành phần hồ sơ là Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú, giấy xác nhận thông tin nơi cư trú: **01** TTHC.

*(Có danh mục TTHC cụ thể ban hành kèm theo Báo cáo này)*

##### **3. Thống kê kết quả tiếp nhận và giải quyết TTHC năm 2022 và Quý I năm 2023**

Từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 31/12/2022, Sở Tư pháp đã tiếp nhận 35.740 hồ sơ (có 1.358 hồ sơ trực tuyến), trong đó có 35.730 hồ sơ yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp, 07 hồ sơ thuộc lĩnh vực luật sư, 14 hồ sơ thuộc lĩnh vực

công chứng, 14 hồ sơ thuộc lĩnh vực đấu giá và 06 hồ sơ thuộc lĩnh vực hộ tịch. Từ ngày 01/01/2023 đến hết tháng 02/2023, Sở Tư pháp đã tiếp nhận 7.631 hồ sơ (có 692 hồ sơ trực tuyến), trong đó có 7.623 hồ sơ yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp, 03 hồ sơ thuộc lĩnh vực luật sư, 02 hồ sơ thuộc lĩnh vực công chứng, 01 hồ sơ thuộc lĩnh vực đấu giá và 02 hồ sơ thuộc lĩnh vực hộ tịch. Mặc dù số lượng hồ sơ phát sinh là rất lớn nhưng 100% đều được giải quyết đúng hạn.

#### **4. Tình hình tiếp nhận và giải quyết TTHC có yêu cầu cung cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy**

Thực hiện quy định “*kể từ ngày 01/01/2023, Sổ hộ khẩu giấy, Sổ tạm trú giấy không còn giá trị sử dụng*” tại Điều 38 Luật Cư trú, Sở Tư pháp đã ban hành các văn bản<sup>1</sup> đề nghị các cơ quan đăng ký hộ tịch, tổ chức hành nghề công chứng, tổ chức đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh nghiên cứu, thực hiện đúng quy định của pháp luật về cư trú và pháp luật khác có liên quan, chủ động sử dụng các phương thức dùng thông tin công dân thay việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi giải quyết các giao dịch dân sự theo hướng dẫn của Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an tại văn bản số 5672/C06-TTDLDC ngày 22/8/2022.

Hiện nay, Sở Tư pháp đang thực hiện 108 TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (trong đó có 20 dịch vụ công trực tuyến toàn trình), chủ yếu phát sinh hồ sơ đối với thủ tục cấp phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài tạm trú tại Việt Nam. Thực hiện chủ trương cải cách hành chính, nhằm tạo thuận lợi tối đa cho các cá nhân có yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp, từ năm 2017, Sở Tư pháp không yêu cầu nộp bản sao chứng thực Sổ hộ khẩu mà người dân chỉ cần xuất trình bản gốc hoặc bản sao có chứng thực để kiểm tra, đối chiếu. Từ tháng 7/2021, thực hiện Luật Lý lịch tư pháp hợp nhất số 30/VBHN-VPQH ngày 07/12/2020, theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp<sup>2</sup>, thủ tục cấp phiếu lý lịch tư pháp đã bỏ thành phần Sổ hộ khẩu. Triển khai quy định của Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy khi thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công, Sở Tư pháp đã phổ biến cho công chức, viên chức, người lao động và quán triệt nghiên cứu, áp dụng các phương thức khai thác, sử dụng thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết công việc, đồng thời hướng dẫn người dân tự tra cứu thông tin về cư trú.

Để phục vụ việc tiếp nhận hồ sơ TTHC, Sở đã bố trí 01 công chức chính thức, 01 công chức dự phòng trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Các công chức này có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của công tác và đã đăng ký tài khoản định danh điện tử mức độ 2.

#### **5. Những khó khăn, vướng mắc liên quan đến tình hình tiếp nhận và giải quyết TTHC có yêu cầu tổ chức, công dân cung cấp Sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy**

<sup>1</sup> Văn bản số: 1321/STP-HC&BTTP ngày 28/12/2022; 1326/STP-HC&BTTP ngày 30/12/2022.

<sup>2</sup> Văn bản số 453/TLLTPQG-HCTH ngày 16/8/2021 của Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia - Bộ Tư pháp.

Thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tư pháp, UBND tỉnh về việc thực hiện quy định liên quan đến bỏ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy, thời gian qua, Sở Tư pháp đã triển khai nghiêm túc các quy định này. Mặt khác, các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp ít phát sinh hồ sơ, chủ yếu trong thủ tục yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài tạm trú tại Việt Nam. Quá trình tiếp nhận và giải quyết các thủ tục này, các công chức xử lý đã sử dụng các phương thức kiểm tra thông tin cư trú như kiểm tra thông tin công dân trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, quét mã QR trên Thẻ căn cước công dân... Việc kiểm tra thông tin cư trú bằng các phương thức này thuận lợi, nhanh chóng, do đó đến nay, chưa phát sinh khó khăn, vướng mắc trong giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.

## **II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 06**

### **1. Công tác chỉ đạo triển khai**

Trên cơ sở nội dung Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã quán triệt, phổ biến cho công chức, viên chức, người lao động các nhiệm vụ liên quan, sẵn sàng chủ động nguồn nhân lực, cơ sở vật chất nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả, đảm bảo đúng tiến độ của Đề án và Kế hoạch của UBND tỉnh đề ra.

Sở cũng đã cử 01 đồng chí lãnh đạo Sở, 01 đồng chí lãnh đạo phòng chuyên môn tham gia Tổ công tác và Tổ giúp việc Đề án 06 tỉnh; phân công cán bộ theo dõi, tổng hợp báo cáo Đề án 06 để kịp thời báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến Đề án 06.

Để kịp thời cung cấp thông tin, số liệu báo cáo các dịch vụ công thiết yếu ngành Tư pháp đầy đủ, chính xác, Sở Tư pháp đã ban hành văn bản đề nghị UBND các huyện, thành phố, thị xã phối hợp cung cấp thông tin thực hiện các dịch vụ công thiết yếu ngành Tư pháp cho Công an cấp huyện để tổng hợp gửi Công an tỉnh - Cơ quan thường trực của Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh và thường xuyên đôn đốc, chỉ đạo. Đồng thời, Sở đã thực hiện nghiêm túc việc báo cáo số liệu dịch vụ công thiết yếu “Cấp Phiếu Lý lịch tư pháp” hàng tuần, kết quả thực hiện Đề án 06 hàng tháng và sơ kết 6 tháng.

Nhằm nắm bắt tình hình thực hiện Đề án 06 và các dịch vụ công ngành Tư pháp tại địa phương, Sở Tư pháp cũng đã tổ chức kiểm tra đối với 05 phòng Tư pháp và 12 đơn vị cấp xã thuộc các huyện Đức Thọ, Can Lộc, Thạch Hà, Vũ Quang và Lộc Hà. Qua kiểm tra đã kịp thời hướng dẫn nghiệp vụ cho các địa phương và chấn chỉnh các sai sót; cử thành viên tham gia Đoàn kiểm tra Đề án 06 tỉnh tại một số địa phương.

Có thể nói, sau khi Đề án 06 được ban hành, cùng với các chỉ đạo của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã tích cực, chủ động triển khai đồng bộ, đầy đủ, thống nhất các nhiệm vụ; đồng thời, chỉ đạo, hướng dẫn địa phương thực hiện. Nhờ đó, các lĩnh vực công tác tư pháp liên quan đến Đề án 06 đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần làm chuyển biến và nâng cao nhận thức của

cán bộ, Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện Đề án 06 trong đời sống xã hội.

## **2. Kết quả thực hiện**

Thực hiện các chỉ đạo của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện rà soát toàn bộ TTHC trong các Nghị quyết, Quyết định của HĐND, UBND tỉnh ban hành từ trước đến nay đang còn hiệu lực tính đến ngày 22/3/2022 liên quan đến định danh và xác thực điện tử (có các thành phần hồ sơ liên quan đến thông tin cá nhân như: Chứng minh nhân dân; hộ chiếu; căn cước công dân; Giấy khai sinh; Phiếu lý lịch tư pháp; xác nhận thông tin cá nhân của công dân; các giấy tờ cá nhân khác). Kết quả rà soát cho thấy, các TTHC có trước thời điểm Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 đã hết hiệu lực thi hành. Hiện nay, chỉ còn 04 Nghị quyết có quy định TTHC đang còn hiệu lực (ban hành theo thẩm quyền quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản QPPL) nhưng không có Nghị quyết nào quy định nội dung liên quan đến định danh và xác thực điện tử. Bên cạnh đó, Sở đã tham gia góp ý dự thảo các dự thảo văn bản QPPL có liên quan đến quản lý, khai thác, chia sẻ Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư; định danh và xác thực điện tử; kết nối, chia sẻ, trao đổi thông tin, dữ liệu số với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư,... góp phần hoàn thiện hành lang pháp lý triển khai Đề án 06, như: Nghị định quy định định danh và xác thực điện tử; Quyết định ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Quy chế hoạt động của Tổ công tác Đề án 06; Kế hoạch hoạt động của Tổ công tác Đề án 06;...

Theo chỉ đạo tại Văn bản số 5604/UBND-NC1 ngày 04/10/2022 của UBND tỉnh về việc giao rà soát sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến Sổ hộ khẩu, Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 16/02/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định số 31/2015/QĐ-UBND ngày 29/7/2015 của UBND tỉnh.

Triển khai các văn bản của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh về việc hướng dẫn tái cấu trúc quy trình thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, đăng ký kết hôn, cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2126/QĐ-UBND ngày 17/10/2022 về việc công bố Danh mục và Quy trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký kết hôn, đăng ký khai tử trực tuyến một phần; cấp Phiếu Lý lịch tư pháp trực tuyến toàn trình trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh công bố danh mục và quy trình tiếp nhận và giải quyết TTHC trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tư pháp với 09 TTHC. Đồng thời góp ý dự thảo phương án tái cấu trúc quy trình đối với TTHC thuộc lĩnh vực công chứng, luật sư, thừa phát lại theo chỉ đạo của Cục Bổ trợ tư pháp - Bộ Tư pháp.

Hiện nay, Sở Tư pháp có tổng số 108 TTHC đang thực hiện trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, trong đó có 20 dịch vụ công trực tuyến toàn

trình (theo Quyết định số 1656/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Danh mục TTHC đủ điều kiện triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh), có 01 thủ tục thuộc danh mục 25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 là “Cấp Phiếu Lý lịch tư pháp”. Việc giải quyết TTHC được đa số người dân đánh giá hài lòng về chất lượng và thái độ phục vụ. Nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI), góp phần công khai, minh bạch và tạo thuận lợi trong quá trình giải quyết TTHC của ngành Tư pháp trong thời gian tới, Sở đã ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tuyên truyền, hướng dẫn đẩy mạnh việc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ BCCI bằng nhiều hình thức, như: Đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp tại địa chỉ <http://tuphap.hatinh.gov.vn>; xây dựng sơ đồ hướng dẫn cách thức nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến có hình ảnh minh họa cụ thể từng bước; phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh lồng ghép hướng dẫn cách thức nộp hồ sơ trực tuyến ở mặt sau của giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả; thông báo tài khoản ngân hàng để tổ chức, cá nhân thực hiện thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công. Nhờ thực hiện nhiều giải pháp nên số lượng hồ sơ yêu cầu cấp phiếu LLTP trực tuyến ngày càng tăng. Trong năm 2022, Sở Tư pháp đã tiếp nhận và giải quyết 1.358 hồ sơ trực tuyến (tăng 81% so với năm 2021).

Nhằm bảo đảm dữ liệu, thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử được đăng ký chính xác, đúng quy định của pháp luật; đồng bộ, thống nhất với thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư; trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tư pháp và chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã chỉ đạo UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện các nội dung liên quan, đặc biệt là việc “tăng cường kiểm tra, rà soát, bảo đảm tất cả các sự kiện hộ tịch (đặc biệt là đăng ký khai sinh, đăng ký kết hôn, đăng ký khai tử) được đăng ký đầy đủ, chính xác, đúng quy định pháp luật hộ tịch và cập nhật kịp thời trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung” cũng như cách xử lý khi phát hiện có thông tin chưa chính xác hoặc chưa thống nhất. Sở Tư pháp cũng đã đề nghị Tư pháp cơ sở chủ động phối hợp với cơ quan Công an trong việc xử lý một số vướng mắc trong tiếp nhận số định danh cá nhân khi cập nhật dữ liệu khai sinh vào Phần mềm đăng ký khai sinh điện tử, như: xử lý sai lệch thông tin giữa Giấy khai sinh và thông tin của công dân trong Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư; việc tiếp nhận và giải quyết yêu cầu đăng ký cư trú đối với những trường hợp Giấy khai sinh chưa có số định danh cá nhân.

### **III. TÌNH HÌNH KẾT NỐI, CHIA SẺ DỮ LIỆU TRONG GIẢI QUYẾT TTHC**

Thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án số 06 của Thủ tướng Chính phủ, Sở Tư pháp đã hoàn thành việc kết nối dịch vụ công thiết yếu trong lĩnh vực lý lịch tư pháp, hộ tịch (đăng ký khai sinh, đăng ký kết hôn, đăng ký khai tử) trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia. Việc hướng dẫn, đôn đốc các địa phương chuẩn hóa dữ liệu của Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện

từ dùng chung khi thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư; công tác kiểm tra việc triển khai tại các đơn vị cấp huyện, cấp xã được chú trọng thực hiện.

#### **IV. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong quá trình tổ chức triển khai và theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án số 06, triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc như sau:

- Qua thống kê trang thiết bị phục vụ công tác đăng ký hộ tịch cho thấy ở một số địa phương trang thiết bị vẫn còn thiếu và chất lượng còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

- Trong những năm qua, Sở Tư pháp đã tiếp nhận và giải quyết số lượng lớn hồ sơ TTHC, trong đó chủ yếu là thủ tục yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp, có những thời điểm tiếp nhận trên 400 hồ sơ/ngày, trong khi chỉ có 01 cán bộ trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, do đó, việc số hóa thành phần hồ sơ đầu vào, đính kèm kết quả giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công tỉnh gặp nhiều khó khăn, nhất là hiện nay yêu cầu phải tạo tài khoản dịch vụ công quốc gia cho từng người dân, ký số từng loại giấy tờ và nâng cao tỷ lệ thanh toán trực tuyến.

Mặt khác, thời hạn có giá trị sử dụng của Phiếu Lý lịch tư pháp trong nhiều trường hợp là không lâu dài. Các nước khi nhận hồ sơ của lao động Việt Nam có yêu cầu thời hạn có giá trị của Phiếu Lý lịch tư pháp và yêu cầu bản gốc. Sau thời hạn này, Phiếu Lý lịch tư pháp sẽ không còn giá trị sử dụng. Do đó, việc số hóa kết quả phiếu đính kèm trên hệ thống để lưu trữ, phục vụ khai thác lâu dài là không thật sự cần thiết, nhất là đối với những trường hợp yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp để đi xuất khẩu lao động nước ngoài.

- Việc tạo lập tài khoản trên dịch vụ công còn phức tạp, giao diện chưa tối ưu cho việc sử dụng bằng điện thoại di động, do đó người dân gặp nhiều khó khăn khi thao tác trên hệ thống. Mặt khác, việc đăng ký tài khoản thực hiện dịch vụ công trực tuyến phải sử dụng số điện thoại chính chủ, tuy nhiên nhiều người dân vẫn sử dụng SIM không chính chủ nên không thực hiện được.

- Hiện nay, số hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp qua dịch vụ công trực tuyến tăng cao. Tuy nhiên, việc thực hiện quy trình thanh toán trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia còn phức tạp, chỉ áp dụng được với một số ngân hàng, chưa có mã QR; thanh toán phí qua các công ty trung gian còn chậm chuyển tiền về tài khoản thụ hưởng của Sở Tư pháp nên chưa thực sự thuận lợi trong việc theo dõi và tiếp nhận hồ sơ.

#### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ liên quan đến việc tiếp nhận và giải quyết TTHC, Sở Tư pháp có một số kiến nghị, đề xuất như sau:

- Mặc dù theo quy định của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ quy định về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử thì kết quả

giải quyết của TTHC phải thực hiện số hóa. Tuy nhiên, như đã nêu tại mục IV về khó khăn, vướng mắc, hầu hết Phiếu Lý lịch tư pháp sẽ hết giá trị sau một thời gian ngắn. Do đó, việc số hóa kết quả Phiếu đính kèm trên hệ thống để lưu trữ, phục vụ khai thác lâu dài là không thật sự cần thiết. Vì vậy, đề nghị các cơ quan có thẩm quyền xem xét quy định chỉ số hóa đối với những kết quả giải quyết TTHC có giá trị sử dụng lâu dài, không yêu cầu số hóa kết quả đối với các loại giấy tờ có giá trị sử dụng trong thời gian ngắn và phải sử dụng bản in trên Phiếu dán tem như Phiếu Lý lịch tư pháp.

- Việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến còn gặp một số khó khăn nhất định, do đó, để đảm bảo tính khả thi và hiệu quả của quy định về thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đề nghị các đơn vị có trách nhiệm phụ trách Công dịch vụ công quốc gia xem xét lại chức năng thanh toán trực tuyến theo hướng bổ sung các ngân hàng khác; bổ sung chức năng quét mã QR và tiền phí, lệ phí của khách hàng chuyển được trả ngay về tài khoản thụ hưởng của đơn vị nhận phí, lệ phí để thuận tiện trong việc tiếp nhận hồ sơ.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện tình hình, kết quả giải quyết TTHC của Sở Tư pháp từ ngày 01/01/2022 đến ngày 10/3/2023, đề nghị Văn phòng UBND tỉnh xem xét tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ./.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Viết Hồng**